TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:04/2022/HS-ST
Ngày 19-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái- Giáo viên nghỉ hưu.
2. Bà Nguyễn Quỳnh Liên- Giáo viên trường tiểu học Hương Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn G Quân- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 17 tháng 01 năm 2004 (tính đến ngày phạm tội 17 tuổi 04 tháng 16 ngày); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, "có mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; địa chỉ : Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc- Là mẹ đẻ của bị cáo H "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Phan Thị Kim L- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc "có mặt".

Bị hại :

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu phố II, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Xuân A, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

- Anh Đàm Trọng G, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là nhân viên thử việc tại của hàng sửa chữa xe mô tô H ở Khu phố II, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Nguyễn Xuân H làm chủ. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, chị Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS: 88G1 - 441.76 đến cửa hàng của anh H để sửa chữa, bảo dưỡng xe mô tô. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, anh H sửa chữa, bảo dưỡng xong xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 của chị H thì anh H đưa chìa khóa xe mô tô và giao xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 để H đi rửa xe. H điều khiển xe mô tô đến quán rửa xe nhà anh Nguyễn Hữu H, ở tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc để rửa xe. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi rửa xe mô tô xong. Lúc này, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị H để cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. H điều khiển xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 đến TDP C, thị trấn H, huyện B rủ anh Nguyễn Văn H, là bạn của H ở cùng tổ dân phố với H để lên Vĩnh Yên cầm cố xe mô tô lấy tiền chơi game cùng (H không nói cho H biết nguồn gốc của xe mang đi cầm cố) thì Huy đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở Huy đến quán game Net 26, địa chỉ: TDP M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để hỏi cầm cố xe mô tô nhưng không gặp được chủ quán game. Lúc này có 01 nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ đang chơi game ở quán, hỏi H tìm chủ quán để làm gì, H nói muốn cắm xe thì nam giới này dẫn H lên quán game 36 có địa chỉ ở tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để cầm cố xe mô tô. Tại đây, H gặp chủ quán game là anh Đào Xuân A là chủ quán game 36, H nói với anh A "cho em cắm cái xe", anh A hỏi "xe của ai đây, có giấy tờ gì không?", H nói dối "xe của mẹ em, không có giấy tờ gì", anh A tin lời H, đồng ý cho cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 với số tiền 7.000.000 đồng, anh A cắt tiền lãi 400.000 đồng rồi đưa cho H 6.600.000 đồng. Sau khi có được 6.600.000 đồng thì H sử dụng

chơi game và chi tiêu cá nhân hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Ngày 03/6/2021, anh H trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên. Đến ngày 04/6/2021, Cơ quan điều tra- Công an huyện Bình Xuyên triệu tập H đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và H khai nhận tiền cầm cố xe mô tô sử dụng vào mục đích bất hợp pháp là chơi game và mua ma túy để sử dụng.

Về vật chứng thu giữ:

Ngày 05/6/2021, theo sự chỉ dẫn của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Đào Xuân A tại quán game 36 ở phường Khai Quang, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và tạm giữ xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76, bên trong cốp xe có 01 ví giả da màu đen, trong ví có 01 CMND và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 mang tên Nguyễn Thị H do anh A tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra.

* Kết luận định giá:

Ngày 14/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên xác định giá trị của xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76, nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ. Ngày 18/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên có kết luận định giá số 80, kết luận: Xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76, nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ trị giá: 18.666.000 đồng.

Về kết quả giám định ma túy:

Ngày 06/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên có Quyết định trưng cầu giám định số 307 tiến hành giám định mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H. Ngày 11/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 1306A, kết luận: "Tìm thấy các chất ma tuý Methamphetamine MDMA trong mẫu mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định".

Về dân sự, xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76, nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đỏ; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 CMND và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 mang tên Nguyễn Thị H, quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của chị Nguyễn Thị H. Ngày 30/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô và giấy tờ xe cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với anh Đào Xuân A đã cho Nguyễn Văn H cầm cố xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 với số tiền 6.600.000 đồng, anh A đề nghị H trả lại số tiền trên, H đồng ý với đề nghị của anh A, tuy nhiên hiện tại H chưa có tiền để bồi thường cho anh A.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành phạm tội của mình.

Cáo trạng số 126/CT- VKSBX ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 6 tháng tù đến 8 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc Nguyễn Văn H phải bồi thường cho anh Đào Xuân A 6.600.000 đồng.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo H là bà Phan Thị Kim Liên phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015. Tuy nhiên xét thấy bị cáo H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nguyên nhân chính dẫn đến bị cáo H có hành vi phạm tội như vậy là do nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế dẫn đến có hành vi sai lệch, vi phạm pháp luật. Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nguyễn Thị N có mặt tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Nguyễn Xuân H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Xuân A, chị Nguyễn Thị H, anh Đàm Trọng G tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 02/6/2021, Nguyễn Văn H là nhân viên thử việc tại cửa hàng sửa chữa xe mô tô H ở Khu phố II, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Nguyễn Xuân H là chủ, H được anh H giao xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 của khách để đi rửa, sau khi rửa xe xong, H đã đem cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 cho anh Đào Xuân A được 7.000.000 đồng, sau đó H đã sử dụng số tiền cầm cố xe mô tô để mua ma túy và chơi game hết dẫn đến không có khả năng trả lại xe mô tô cho anh H. Trị giá tài sản H chiếm đoạt là 18.666.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và vật chứng vụ án thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản "; tội danh được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên việc nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, chưa ý thức hết được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được đã được trả lại cho bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.Tuy nhiên bị cáo chưa bồi thường số tiền đã cầm cố tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Quá trình Tòa án chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương nhưng lại tiếp tục phạm thêm tội phạm mới, đã bị Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định khởi tố bị

can số 03 ngày 11 tháng 01 năm 2022 về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm mục đích ngăn chặn phòng ngừa bị cáo phạm tiếp thêm tội phạm mới. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, đến thời điểm đưa ra xét xử mặc dù đã đủ tuổi thành niên, nhưng để đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử vẫn cho bị cáo áp dụng chế định đối với người chưa thành niên phạm tội là buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù bằng ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định để đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76, nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đỏ; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 CMND và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 mang tên Nguyễn Thị H, quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của chị Nguyễn Thị H. Ngày 30/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô và giấy tờ xe cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản chị H không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đào Văn A đã cho Nguyễn Văn H cầm cố xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 với số tiền 7.000.000 đồng (anh A đã trừ 400.000 đồng tiền lãi còn lại 6.600.000 đồng), anh A đề nghị H trả lại số tiền trên, H đồng ý với đề nghị của anh A, khi xét xử H đã đủ 18 tuổi nên H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đào Xuân A.

[7] Đối với việc anh Đào Xuân A nhận cầm cố xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 của H. Quá trình điều tra xác định anh A không biết xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 do H chiếm đoạt của người khác mà có, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với anh A là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người được H rủ đi cầm cố xe mô tô cùng. Quá trình điều tra xác định, H không biết nguồn gốc xe mô tô BKS: 88G1 - 441.76 H mang đi cầm cố là do vi phạm pháp luật mà có, bản thân H cũng không được hưởng lợi gì từ việc H đi cầm cố xe. Do vậy, Cơ quan điều tra-Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ mà H khai ngày 02/6/2021 H gặp ở quán game Net 26 ở Tổ dân phố M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó đưa H đến cửa hàng của anh Đào Xuân A để cầm cố xe mô tô, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, H khai nhận: số tiền H cầm cố xe mô tô được 6.600.000 đồng, H sử dụng 2.100.000 đồng chi tiêu cá nhân; 3.000.000 đồng mua thẻ game của một thanh niên không quen biết ở thành phố V để chơi game

hết; 1.500.000 đồng H nhờ em họ là Đàm Trọng G mua ma túy đá để sử dụng. Sau đó, H một mình vào khu vực TDP C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc sử dụng hết số ma túy G mua hộ. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập, làm việc với Đàm Trọng G, G khai nhận: Ngày 02/6/2021, G được H gọi điện ra đón tại TDP C thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó, H rủ G đi sử dụng ma túy cùng thì G đồng ý, rồi H và G đi vào khu vực C, thị trấn Hương Canh để sử dụng ma túy. Do lời khai của H và G mâu thuẫn, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Văn H và Đàm Trọng G nhưng H khẳng định không rủ G đi sử dụng ma túy cùng, G khẳng định không đi mua ma túy hộ H. Hiện nay chưa xác định được nguồn gốc ma túy H sử dụng do đâu mà có, không thu giữ được ma túy hay dụng cụ H sử dụng ma túy. H và G là đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn thị trấn H. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc Nguyễn Văn H phải bồi thường cho anh Đào Xuân A số tiền 6.600.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu anh Đào Xuân A có đơn yêu cầu thi hành án mà Nguyễn Văn H chưa thanh toán được số tiền nêu trên cho anh A thì hàng tháng bà N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét

xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiền